

Số: /KH-BDT

Tuyên Quang, ngày tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2022

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025”;

Căn cứ Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 25/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025”;

Căn cứ Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 18/02/2021 của Ủy ban Dân tộc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II);

Căn cứ Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 28/5/2021 của Ban Dân tộc tỉnh Tuyên Quang về việc thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025;

Ban Dân tộc tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, chuyển đổi hành vi trong hôn nhân nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đối với công tác tuyên truyền, vận động người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành pháp luật về hôn nhân, giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; tạo sự đồng thuận trong xã hội góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn lực vùng dân tộc thiểu số.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Đề án phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, của tỉnh.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong tổ chức thực hiện Đề án.

- Các hoạt động tuyên truyền phải đảm bảo các biện pháp an toàn trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

I. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động, tư vấn nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình Tuyên Quang, Trang thông tin điện tử Ban Dân tộc tỉnh và Trang thông tin điện tử các sở, ngành của tỉnh...), hệ thống thông tin cơ sở...; nội dung tuyên truyền tập trung vào việc cung cấp thông tin, phổ biến các văn bản, quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình: Luật Hôn nhân và gia đình, Luật trẻ em, Luật Bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình...; tuyên truyền về tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; tuyên truyền nhằm gìn giữ và phát huy những phong tục, bản sắc văn hóa tốt đẹp của đồng bào DTTS, loại bỏ những tập quán, hủ tục lạc hậu.

- Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn nhằm ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống thông qua hoạt động giao lưu văn hóa, lễ hội; hoạt động hòa giải ở cơ sở; các cuộc họp, hội nghị của chính quyền xã, thôn/bản, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội xã, thôn/bản.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề... bằng hình thức sân khấu hóa, thi tìm hiểu trực tuyến trên Internet... tại các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, nhất là các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú để tuyên truyền sâu rộng trong học sinh, đặc biệt là học sinh vùng DTTS hiểu biết các quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình, ngăn ngừa tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Phối hợp với các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức các hội nghị cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các hoạt động tư vấn, trợ giúp pháp lý miễn phí cho người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Biên soạn, phát hành tài liệu, sản phẩm truyền thông về hôn nhân và gia đình, phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Biên soạn tờ rơi, tờ gấp, pa nô, áp phích... nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, trọng tâm về quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình, tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng: học sinh; người DTTS; nhóm tuổi; giới tính...

- Biên soạn tài liệu tập huấn về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, tư vấn pháp luật về hôn nhân và gia đình, phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng DTTS.

- Phối hợp với Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng phóng sự ngắn, trailer cổ động, tuyên truyền phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; xây dựng tin, bài, tài liệu giới thiệu về những phong tục, tập quán tốt đẹp của đồng bào DTTS trong hôn nhân và gia đình.

- Thời gian thực hiện: Cả năm

3. Tiếp tục duy trì, nhân rộng mô hình điểm tại xã, thôn có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống

- Tiếp tục duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của 07 mô hình điểm tại 07 xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các tổ tư vấn thôn, bản trong việc tuyên truyền, tư vấn cho nhân dân, giải quyết các vụ việc liên quan đến hôn nhân và gia đình tại thôn, bản. Ban Chỉ đạo cấp xã (nơi có Mô hình điểm) tăng cường công tác chỉ đạo cán bộ tư pháp xã thực hiện quản lý, cung cấp thông tin, tư vấn cho các đối tượng chuẩn bị kết hôn, làm thủ tục đăng ký kết hôn và đăng ký khai sinh cho trẻ em trên địa bàn.

- Nhân rộng mô hình điểm ở xã đặc biệt khó khăn, ở địa phương có đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn và dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù sinh sống tập trung thành cộng đồng: mỗi huyện chỉ đạo xây dựng mới 01 mô hình điểm.

- Chính quyền cấp xã tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện sớm các trường hợp có nguy cơ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống để có biện pháp kịp thời ngăn ngừa.

- Thời gian thực hiện: Cả năm

4. Tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân tộc; đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật tham gia thực hiện Đề án.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan đến hôn nhân và gia đình cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc cấp tỉnh, huyện, xã; đội ngũ báo cáo viên, tuyên

truyền viên ở địa phương tham gia thực hiện Đề án; Ban Chỉ đạo cấp xã và Tổ tư vấn thôn, bản của các mô hình điểm...

- Cung cấp tài liệu, sản phẩm truyền thông về hôn nhân và gia đình, phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện tuyên truyền và ngăn ngừa tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở vùng DTTS.

- Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm ở các địa phương trong và ngoài tỉnh nhằm nâng cao hiểu biết, kinh nghiệm, kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, báo cáo viên, tuyên truyền viên, Tổ tư vấn thôn, bản...

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Công tác kiểm tra, đánh giá, sơ kết việc thực hiện Đề án

- Các cấp, các ngành theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các trường hợp có nguy cơ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Định kỳ 6 tháng và cuối năm tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án với Ủy ban Dân tộc và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban Dân tộc tỉnh:

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để triển khai thực hiện Đề án theo kế hoạch đã đề ra, gắn với việc thực hiện Dự án 9.2 Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã được tích hợp trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Tiếp tục phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động và nâng cao hiệu quả của 07 Mô hình điểm thực hiện Đề án tại 07 xã đặc biệt khó khăn.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức các hoạt động thi tìm hiểu pháp luật, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề... về ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho học sinh trong các trường học.

- Thực hiện công tác hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá sơ kết việc triển khai thực hiện Đề án ở các địa phương, cơ sở, địa bàn vùng DTTS; định kỳ 6 tháng, cuối năm tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Đề án để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc theo quy định.

Giao Phòng Chính sách dân tộc thuộc Ban Dân tộc chủ trì tham mưu, theo dõi việc triển khai thực hiện Đề án theo kế hoạch.

2. Đề nghị các sở, ngành có liên quan

2.1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp chỉ đạo các trường học, trong đó tập trung chỉ đạo đối với các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở, các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú trên địa bàn tỉnh tăng cường lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình, hậu quả, tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; tổ chức các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chuyên đề, tổ chức hội thi bằng hình thức sân khấu hóa... tìm hiểu pháp luật về hôn nhân và gia đình, về giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản cho học sinh.

2.2. Sở Y tế

Phối hợp thực hiện, xây dựng và cung cấp các mô hình về tư vấn, can thiệp, dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, dịch vụ tư vấn về tâm lý... cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số.

2.3. Sở Tư pháp

Phối hợp hướng dẫn, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, trợ giúp pháp lý cho người dân ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn về ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác giám sát và phản biện xã hội; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và đồng bào người DTTS hiểu biết và thực hiện có hiệu quả các hoạt động và mục tiêu của Đề án; phát huy vai trò của đội ngũ già làng, trưởng thôn/bản, người có uy tín trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào xóa bỏ những tập tục lạc hậu nhằm ngăn chặn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào DTTS.

4. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình Tuyên Quang

Tăng cường phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền về nội dung hoạt động, mục tiêu của Đề án; xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng tin, bài tuyên truyền pháp luật về hôn nhân và gia đình, những phong tục, bản sắc văn hóa tốt đẹp của đồng bào DTTS.

Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng trailer cô đọng, phóng sự, tư liệu tuyên truyền, phản ánh các hoạt động, công tác nắn nũa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào DTTS.

5. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án ở địa phương; chỉ đạo xây dựng, nhân rộng ít nhất 01 Mô hình điểm “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống” ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện ở các xã, thôn/bản, địa bàn vùng DTTS; định kỳ 6 tháng và cuối năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp báo cáo theo quy định)./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Tư pháp;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Đài PT và TH tỉnh; Báo Tuyên Quang;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Ban Dân tộc;
- VP HĐND và UBND thành phố Tuyên Quang;
- Phòng Dân tộc các huyện;
- Văn phòng, Thanh tra Ban Dân tộc;
- Lưu: VT, KT, CSĐT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hoàng Thị Thắm